

Số: 4472/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Tặng Cờ Thi đua cho các tập thể, đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 – 2019 và dẫn đầu khối thi đua trực thuộc các quận, huyện, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ bảng tổng hợp ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố tại Công văn số 438/BTĐKT-NV ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, kết quả có 24/24 phiếu đồng ý (đạt tỷ lệ 100%);

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố tại Tờ trình số 553/TTr-TĐKT ngày 14 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Cờ Thi đua cho 109 tập thể (theo danh sách đính kèm), đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 và dẫn đầu khối thi đua trực thuộc các quận, huyện, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố, góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

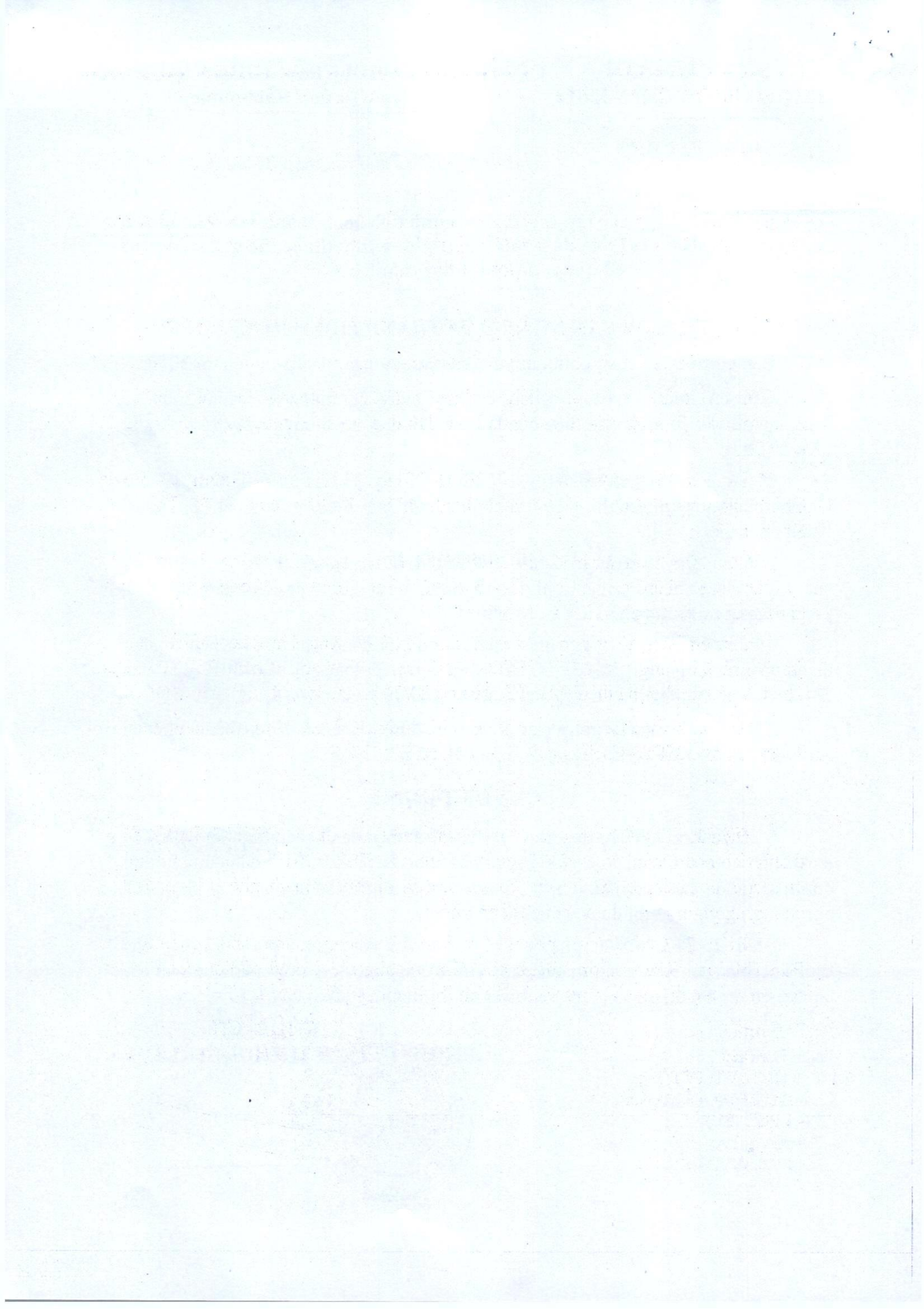
- Như Điều 2;
- TTUB: CT, PCT/TT;
- Ban TĐKT TP (05 bản);
- VPUB: PVP/VX;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX/Ng.T).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm





**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ
ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TẶNG CỜ THI ĐUA
NĂM HỌC 2018 - 2019**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4472/QĐ-UBND ngày 17 tháng 1 năm 2019
của Ủy ban nhân dân thành phố)

*** KHỐI TRƯỜNG MẦM NON:**

1. Trường Mầm non Tân Định, quận 1;
2. Trường Mầm non Tuổi Thơ, quận 1;
3. Trường Mầm non Hoa Mai, quận 3;
4. Trường Mầm non 7, quận 3;
5. Trường Mầm non Sao Mai 13, quận 4;
6. Trường Mầm non Hòa Mi 1, quận 5;
7. Trường Mầm non Vàng Anh, quận 5;
8. Trường Mầm non Rạng Đông quận 6;
9. Trường Mầm non Rạng Đông 9, quận 6;
10. Trường Mầm non 19/5, quận 7;
11. Trường Mầm non Hoa Hồng, quận 7;
12. Trường Mầm non Vườn Hồng, quận 8;
13. Trường Mầm non 19/5, quận 8;
14. Trường Mầm non Bé Ngoan, quận 8;
15. Trường Mầm non Long Trường, quận 9;
16. Trường Mầm non Tuổi Hồng, quận 9;
17. Trường Mầm non Phường 1, quận 10;
18. Trường Mầm non Phường 2, quận 10;
19. Trường Mầm non 10, quận 11;
20. Trường Mầm non quận 11;
21. Trường Mẫu giáo Hòa Mi 2, quận 12;
22. Trường Mầm non Sơn Ca 8, quận 12;
23. Trường Mầm non Hoa Mai 2, quận 12;
24. Trường Mầm non 7A, quận Bình Thạnh;
25. Trường Mầm non 27, quận Bình Thạnh;
26. Trường Mầm non Tam Bình, quận Thủ Đức;
27. Trường Mầm non Linh Tây, quận Thủ Đức;
28. Trường Mầm non Nhiêu Lộc, quận Tân Phú;
29. Trường Mầm non Vàng Anh, quận Gò Vấp;
30. Trường Mầm non Sóc Nâu, quận Gò Vấp;
31. Trường Mầm non Anh Đào, quận Gò Vấp;

32. Trường Mầm non 14, quận Tân Bình;
33. Trường Mầm non Kim Đồng, quận Tân Bình;
34. Trường Mầm non Sơn Ca 7, quận Phú Nhuận;
35. Trường Mẫu giáo Hương Sen, quận Phú Nhuận;
36. Trường Mầm non 23/11, huyện Hóc Môn;
37. Trường Mầm non Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn;
38. Trường Mầm non Bình Khánh, huyện Cần Giờ;
39. Trường Mầm non Hòa Mi, huyện Nhà Bè;
40. Trường Mầm non Hoa Hồng 2, huyện Bình Chánh;
41. Trường Mầm non Thủy Tiên 2, huyện Bình Chánh;
42. Trường Mầm non Hoa Thiên Lý 1, huyện Bình Chánh;
43. Trường Mầm non Hoa Phượng 1, huyện Bình Chánh.

*** KHỐI TRƯỜNG TIỂU HỌC:**

44. Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, quận 1;
45. Trường Tiểu học Kỳ Đồng, quận 3;
46. Trường Tiểu học Nguyễn Thiện Thuật, quận 3;
47. Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình, quận 4;
48. Trường Tiểu học Lê Đình Chinh, quận 5;
49. Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, quận 6;
50. Trường Tiểu học Lê Văn Tám, quận 7;
51. Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, quận 7;
52. Trường Tiểu học An Phong, quận 8;
53. Trường Tiểu học Trần Nguyên Hãn, quận 8;
54. Trường Tiểu học Trường Thạnh, quận 9;
55. Trường Tiểu học Bùi Văn Mới, quận 9;
56. Trường Tiểu học Trương Định, quận 10;
57. Trường Tiểu học Trần Văn Kiêu, quận 10;
58. Trường Tiểu học Đề Thám, quận 11;
59. Trường Tiểu học Lê Đình Chinh, quận 11;
60. Trường Tiểu học Trương Định, quận 12;
61. Trường Tiểu học Hà Huy Giáp, quận 12;
62. Trường Tiểu học Hồng Hà, quận Bình Thạnh;
63. Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu, quận Bình Thạnh;
64. Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tây, quận Thủ Đức;
65. Trường Tiểu học Tân Hóa, quận Tân Phú;
66. Trường Tiểu học Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp;
67. Trường Tiểu học Phan Chu Trinh, quận Gò Vấp;
68. Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm, quận Tân Bình;
69. Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyên, quận Tân Bình;
70. Trường Tiểu học Cao Bá Quát, quận Phú Nhuận;
71. Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi, huyện Hóc Môn;
72. Trường Tiểu học Thới Tam, huyện Hóc Môn;

73. Trường Tiểu học Hòa Hiệp, huyện Cần Giờ;
74. Trường Tiểu học Bình Khánh, huyện Cần Giờ;
75. Trường Tiểu học Lâm Văn Bền, huyện Nhà Bè;
76. Trường Tiểu học Trần Nhân Tôn, huyện Bình Chánh;
77. Trường Tiểu học Cầu Xáng, huyện Bình Chánh;
78. Trường Tiểu học Vĩnh Lộc 2, huyện Bình Chánh.

*** KHỐI TRƯỜNG THCS:**

79. Trường Trung học cơ sở Trần Văn Ôn, quận 1;
80. Trường THCS Bạch Đằng, quận 3;
81. Trường Trung học Cơ sở Ba Đình, quận 5;
82. Trường Bồi dưỡng Giáo dục quận 6;
83. Trường Hy Vọng, quận 6;
84. Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ, Quận 7;
85. Trường THCS Bình An, quận 8;
86. Trường THCS Trần Quốc Toản, quận 9;
87. Trường THCS Trần Phú, quận 10;
88. Trường THCS Lữ Gia, quận 11;
89. Trường THCS Trần Quang Khải, quận 12;
90. Trường THCS Đồng Đa, quận Bình Thạnh;
91. Trường THCS Bình Chiểu, quận Thủ Đức;
92. Trường THCS Ngô Chí Quốc, quận Thủ Đức;
93. Trường THCS Lê Lợi, quận Tân Phú;
94. Trường THCS Thông Tây Hội, quận Gò Vấp;
95. Trường THCS Nguyễn Trãi, quận Gò Vấp;
96. Trường THCS Trường Chinh, quận Tân Bình;
97. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tân Bình;
98. Trường THCS Độc Lập, quận Phú Nhuận;
99. Trường THCS Cần Thạnh, huyện Cần Giờ;
100. Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Nhà Bè;
101. Trường THCS Tân Kiên, huyện Bình Chánh;
102. Trường THCS Tân Túc, huyện Bình Chánh.

*** KHỐI TRƯỜNG THPT:**

103. Trường THCS và THPT Trần Phú, Sở Giáo dục và Đào tạo;

*** KHỐI TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP:**

104. Văn phòng Học viện Cán bộ thành phố;
105. Khoa Lý luận chính trị, Học viện Cán bộ thành phố;
106. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Sài Gòn;
107. Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội, Trường Đại học Sài Gòn;
108. Khoa Tài chính - Kế toán, Trường Đại học Sài Gòn;
109. Trường Trung học Thực hành Sài Gòn, Trường Đại học Sài Gòn./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

